

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2017/HSPT

Ngày: 29 - 8 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Xuân Sơn

2. Bà Chu Lệ Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSPT ngày 25 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Trọng L do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo bị kháng cáo:

Đỗ Trọng L, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1987 tại Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Trú tại: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Con ông Đỗ Quốc H sinh năm 1962; nghề nghiệp: làm ruộng. Con bà Dương Thị D sinh năm 1964; nghề nghiệp: làm ruộng. Gia đình có 03 anh, chị em: bị cáo là con thứ 2. Vợ: Trần Thị H; nghề nghiệp: làm ruộng; có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2012; con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2016.

Người bị hại: Anh Trương Văn T sinh năm 1990, (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1989, là vợ của anh Trương Văn T. Trú tại: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trương Văn H, sinh năm 1966 là bố đẻ của anh Trương Văn T. Trú tại: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; theo giấy ủy quyền đề ngày 30/3/2017. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trương Văn H: Ông Trần Văn An và ông Lê Văn Tiến - Luật sư Văn phòng luật sư Dân An, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự:

Công ty cổ phần quản lý và xây dựng giao thông tỉnh L. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Anh Tuấn- Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt- Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn dân sự:

Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên thương mại H, địa chỉ: Xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật ông Vũ Văn H- Giám đốc Công ty. Vắng mặt. Có đơn xin xử vắng mặt.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty trách nhiệm Hữu hạn thương mại Vận tải T- Địa chỉ: Thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị H-Giám đốc Công ty. Vắng mặt. Có đơn xin xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Trọng L là lái xe thuê theo hợp đồng cho công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên thương mại H, L đã có giấy phép lái xe hạng FC. Ngày 07/10/2016, được sự điều động của công ty, Đỗ Trọng L một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 98C-05934 Rơ moóc BKS: 98R – 00212 từ công ty đến cảng Tiến Mạnh - Hải Phòng chở thuê 27 tấn gạo cho công ty TNHH thương mại vận tải T đi Cao Bằng. Khoảng 21 giờ ngày 08/10/2016 Đỗ Trọng L điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 98C - 05934 chở 27 tấn gạo đi Cao Bằng và có anh Trương Văn T, sinh năm 1990 là người cùng thôn đi cùng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/10/2016 thì đến km 21 + 200 Quốc lộ 4A thuộc địa phận thôn Bó Củng, xã Tân Lang, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là đường xuống dốc, quanh co có biển cảnh báo nguy hiểm với độ dốc là 8% nhưng Đỗ Trọng L đã không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; dẫn đến khi phát hiện phía trước có cây cầu, L đã điều khiển xe vào lòng cầu, nhưng do tốc độ nhanh, đường cong từ trái qua phải, do L không làm chủ tay lái và thiếu chú ý quan sát, khiến khi đánh lái sang phải chỉ có phần đầu xe đi vào lòng cầu, còn phần Rơ moóc chở hàng thì treo lên lan can cầu và trượt trên thành cầu bên trái khoảng 31 mét thì lan can cầu bị gãy làm rơ moóc rơi kéo theo đầu xe rơi xuống dưới chân cầu. Hậu quả: anh Trương Văn T ngồi

ghế phụ lái bị tử vong tại chỗ; xe ô tô BKS: 98C – 05394 rơ moóc BKS: 98R – 00212 bị hư hỏng nặng; 27 tấn gạo dẻo bị đổ xuống suối hư hỏng hoàn toàn; cầu bị hư hỏng 1 số chi tiết.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường; xe ô tô do Đỗ Trọng L điều khiển đổ nghiêng dưới chân cầu Bó Củng, đầu kéo bị gãy rời khỏi rơ moóc, gạo rơi vãi xung quanh có diện tích 21,10m x 5,30m, trên mặt cầu có nhiều vết mài xước, lan can cầu bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan. Xe ô tô đầu kéo BKS 98C-05934, rơ moóc BKS 98R-00212, toàn bộ phần đầu xe, ca bin dập nát, bẹp méo biến dạng. Tại biên bản giám định kỹ thuật số 144/GĐKT-ĐK ngày 18/10/2016 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: Xe ô tô đầu kéo BKS 98C-05934, rơ moóc BKS 98R-00212 trước khi xảy ra tai nạn, hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, chi tiết, các hoạt động của xe bình thường, các hệ thống an toàn đầy đủ, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận pháp y về tử thi số: 98/2016/CNTgT ngày 13/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chấn thương sọ não kín, rạn vỡ xương hộp sọ phải do tương tác với vật tày quán tính lớn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng L 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 361, Điều 584, Điều 585, Điều 591 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

- + Gia đình bị cáo và Công ty H đã bồi thường cho gia đình bị hại tiền mai táng phí, tiền xe, tổn thất tinh thần 106.600.000đ (một trăm linh sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng.

- + Buộc bị cáo Đỗ Trọng L phải cấp dưỡng cho chị Hoàng Thị N nuôi cháu Trương Tuấn Phương, sinh ngày 06/10/2014 mỗi tháng 605.000đ (sáu trăm linh năm nghìn đồng). Bị cáo Đỗ Trọng L đã cấp dưỡng trước được số tiền 49.400.000đ (bốn mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) = 06 năm 09 chín tháng. Bị cáo còn phải tiếp tục cấp dưỡng số tiền 605.000đ/tháng cho cháu Trương Tuấn Phương, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2023 đến khi cháu Phương đủ 18 tuổi. Kể từ khi đến hạn cấp dưỡng, chị Hoàng Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời điểm chậm trả.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện bị hại, người liên quan khác.

Trong thời hạn luật định, ông Trương Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm và đề nghị.

- + Tăng mức hình phạt đối với bị cáo, vì mức án sơ thẩm tuyên là quá nhẹ.
- + Tăng mức tiền mai táng phí và tách từng phần, từng khoản cụ thể.
- + Tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần từ 60 tháng lương cơ bản lên mức 100 tháng lương cơ bản. Tính theo mức lương cơ sở mới là 1.300.000đồng.
- + Tăng mức cấp dưỡng cho cháu Phương lên mức ít nhất là 02 triệu đến 2,5 triệu đồng trên một tháng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trương Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị Tòa án nhân dân huyện V đã xét xử đúng người, đúng tội, không oan; Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội, đồng thời đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định, mức bồi thường cơ bản đúng quy định. Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Đơn kháng cáo của ông Trương Văn H (đại diện bị hại) nộp trong hạn luật định là hợp lệ. Đối với kháng cáo tăng mức hình phạt, người kháng cáo không đưa ra được chứng cứ gì mới, nên không có cơ sở để tăng hình phạt đối với bị cáo. Đối với mức cấp dưỡng nuôi con người bị hại là phù hợp. Tuy nhiên, mức lương mới Nhà nước đã tăng từ 1.210.000đồng lên 1.300.000 đồng/tháng do vậy có căn cứ để xem xét tính theo giá lương mới theo quy định. Đối với yêu cầu tăng tiền bồi thường tổn thất tinh thần, cấp sơ thẩm tuyên 60 tháng lương cơ sở là có phần hơi thấp, đề nghị tăng lên mức từ 80 đến 90 tháng lương cơ sở theo mức lương mới của Nhà nước quy định. Xem xét tăng khoản tiền chi phí mai táng phí cho gia đình bị hại.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện bị hại về phần tăng hình phạt đối với bị cáo và phần yêu cầu tăng mức cấp dưỡng nuôi con người bị hại, giữ nguyên mức 1/2 tháng lương cơ sở và tính theo mức lương mới do Nhà nước quy định.

Chấp nhận một phần kháng cáo của người kháng cáo về yêu cầu tăng khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần và khoản tiền chi phí mai táng phí.

Ý kiến của Luật sư Trần Văn An: Đề nghị tăng mức chi phí mai táng phí lên 40 đến 50 triệu đồng. Tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần lên 100 tháng lương cơ sở, tính theo mức lương cơ sở mới do Nhà nước quy định. Tăng mức cấp dưỡng nuôi con người bị hại lên 02 đến 2,5 triệu đồng/ tháng. Tổng các khoản bị cáo phải bồi thường là 179 đến 189 triệu đồng. Riêng khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chi trả theo tháng.

Đối với mức hình phạt: Theo quy định của pháp luật thì bị cáo phải bị truy tố theo khoản 2 Điều 202 BLHS, do đó không cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại, người đại diện bị hại, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Trọng L thừa nhận bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị về các quyết định của bản án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu kháng cáo về phần hình phạt và mức bồi thường dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét kháng cáo về phần hình phạt và bồi thường dân sự của người kháng cáo. Tại phiên tòa ông Trương Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo cho rằng mức hình phạt và mức bồi thường dân sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nhẹ. Ông Trương Văn H đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tăng mức hình phạt và tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần từ 60 tháng lương cơ bản lên 100 tháng lương cơ bản, tăng mức cấp dưỡng cho cháu Trương Tuấn Phương (con của người bị hại) từ 605.000đ/tháng lên mức 02 đến 2,5 triệu đồng /tháng. Tăng mức chi phí mai táng phí lên 40 đến 50 triệu đồng.

Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1.Yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Trọng L, Hội đồng xét xử thấy rằng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã đến gia đình bị hại động viên, thăm hỏi và thỏa thuận khắc phục hậu quả được thể hiện tại (bút lục từ số 139 đến 141). Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người kháng cáo cũng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ gì mới phục vụ cho việc kháng cáo của mình. Hơn nữa, Nguyên đơn dân sự; Công ty cổ phần quản lý và xây dựng giao thông tỉnh L, trình bày đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại, do bị cáo và Công ty TNHH H bồi thường tại thời điểm xảy ra thiệt hại, không có thắc mắc, khiếu nại gì và có đơn xin xử vắng mặt từ phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn dân sự là Công ty TNHH H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đều có đơn không yêu cầu bị cáo Đỗ Trọng L phải bồi thường thiệt hại (bút lục từ 149 đến 151)và đều có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm. Xét thấy, Việc Bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của Bộ luật

dân sự về quyền tự định đoạt của đương sự. Phù hợp với khoản 3 Công văn số 3219/VKSTC-V1A ngày 07/10/2009 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc hướng dẫn giải quyết án tai nạn giao thông. Bởi vậy, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, vì không có cơ sở.

2. Đối với trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 361, Điều 584, Điều 585, Điều 591 và Điều 357 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 60 tháng lương cơ bản x 1.210.000đ/ tháng = 72.600.000đồng là phù hợp tại thời điểm xét xử sơ thẩm. Nay ông Trương Văn H kháng cáo yêu cầu tăng từ 60 tháng lên mức 100 tháng lương cơ sở, theo quy định của Nhà nước tại thời điểm lương mới là 1.300.000đồng/tháng x 100 tháng = 130.000.000đ. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, yêu cầu của người kháng cáo, tăng mức bồi thường tiền tổn thất tinh thần từ 60 tháng lương cơ sở lên mức 100 tháng, là có căn cứ nên được chấp nhận. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Đỗ Trọng L cho rằng đã bồi thường 60 tháng, nay cũng đồng ý bồi thường thêm 20 tháng lương cơ sở nữa.

Hội đồng xét xử thấy rằng, sự tổn thất về của gia đình bị hại là rất lớn, không thể có gì bù đắp nổi. Bởi vậy, cần buộc bị cáo Đỗ Trọng L phải bồi thường cho gia đình bị hại là 100 tháng lương cơ sở, cho ông Trương Văn H làm đại diện cho người bị hại nhận thay. Xác nhận bị cáo Đỗ Trọng L đã bồi thường được 72.600.000đồng = 60 tháng, buộc bị cáo còn phải bồi thường tiếp 40 tháng lương cơ sở tương đương với số tiền là 52.000.000đồng. Về khoản tiền mai táng phí và các khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng, cần buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho gia đình bị hại, tổng các khoản là 20 triệu đồng và phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Đối với kháng cáo tăng khoản tiền cấp dưỡng nuôi cháu Trương Tuấn Phương, sinh ngày 06/10/2014 mỗi tháng 605.000đ lên mức ít nhất 02 đến 2,5 triệu đồng/ tháng. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, yêu cầu của người kháng cáo là không có căn cứ. Tuy nhiên, do đã có sự thay đổi về mức lương cơ bản của Nhà nước, tại thời điểm xét xử phúc thẩm, mức lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước đã tăng từ 1.210.000đ lên mức 1.300.000đ/tháng và đã có hiệu lực từ ngày 01/7/2017. Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện của bị hại và bị cáo không thỏa thuận được về mức cấp dưỡng, do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào quy định của pháp luật, buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi cháu Trương Tuấn Phương, sinh ngày 06/10/2014 (con của bị hại) bằng 1/2 tháng lương cơ sở, mỗi tháng là 650.000đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xác nhận bị cáo Đỗ Trọng L đã cấp dưỡng trước được số tiền 49.400.000đ (bốn mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) = 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng. Bị cáo còn phải tiếp tục cấp dưỡng số tiền 650.000đ/tháng cho cháu Trương Tuấn

Phương, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2023 đến khi cháu Trương Tuấn Phương đủ 18 tuổi.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo về bồi thường dân sự và phần chi phí mai táng phí. Không chấp nhận về phần kháng cáo tăng hình phạt và tăng mức cấp dưỡng nuôi con người bị hại của ông Trương Văn H. Đồng nghĩa với việc chấp nhận một phần ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đại diện người bị hại. Xử sửa một phần về bồi thường dân sự của bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn, vì có căn cứ.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Do sửa án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Nhận định trên phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Việc sửa bản án cấp sơ thẩm không có lỗi.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trương Văn H. Sửa bản án sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 18/04/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

[1] Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng L 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[2] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 361, Điều 584, Điều 585, Điều 591 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.1 Buộc bị cáo Đỗ Trọng L phải bồi thường thêm, khoản tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng phí, tổng các khoản là **20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)**.

2.2 Buộc bị cáo Đỗ Trọng L phải bồi thường thêm khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho người đại diện bị hại là 100 (một trăm) tháng lương cơ sở x 1.300.000đ = 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng). Xác nhận bị cáo Đỗ Trọng L đã bồi thường được 72.600.000đ (bảy mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tương đương với 60 tháng lương cơ sở. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là **52.000.000đ (năm mươi hai triệu đồng)** tương đương với 40 tháng lương cơ sở và phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3 Bị cáo Đỗ Trọng L phải cấp dưỡng nuôi cháu Trương Tuấn Phương (con của anh Trương Văn T) mỗi tháng 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo Đỗ Trọng L đã cấp dưỡng được số tiền 49.400.000đ (bốn mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) = 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng. Thời điểm cấp dưỡng tiếp được tính từ tháng 8 năm 2023 đến khi cháu Phương đủ 18 tuổi. Do chị Hoàng Thị N (có địa chỉ ở phần trên) là mẹ đẻ của cháu làm đại diện.

[3] Về án phí:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án, ông Trương Văn H được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện V, Lạng Sơn;
- VKSND huyện V, Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Đức Chiến

